

# Vua Lý Thái Tổ

Việt Thái



Lý Công Uẩn sinh ngày [6/6/974](#), nhằm ngày 12 tháng 2 năm [Giáp Tuất](#). Sinh tại huyện [Cổ Pháp](#), [Bắc Giang](#). Khi được 3 tuổi, mẹ ông đem cho sư Lý Khánh Văn đặt tên và nuôi dưỡng. Đến lúc 7 tuổi, ông được [Lý Khánh Văn](#) gửi cho thiền sư [Van Hạnh](#) dạy dỗ.

Lý Công Uẩn lớn lên trong thời vua [Lê Đại Hành](#), ông theo giúp hoàng tử [Lê Long Việt](#).

Năm [1005](#), vua [Lê Đại Hành](#) mất, các con tranh giành ngôi báu. Năm 1006, [Lê Long Việt](#) lên ngôi xưng là [Lê Trung Tông](#). Nhưng chỉ được 3 ngày, Lê Trung Tông bị em là [Lê Long Đĩnh](#) giết hại. Lúc đó các quan trong triều đều sợ hãi, chỉ có Lý Công Uẩn đến ôm xác Lê Trung Tông mà khóc.

[Lê Long Đĩnh](#) không những không trị tội mà khen Lý Công Uẩn là người trung nghĩa, tiếp tục trọng dụng, cho ông làm Tứ sương quân Phó chỉ huy sứ, sau đó thăng lên chức Tả thân vệ Điện tiền chỉ huy sứ.

Kế tiếp, [Lê Long Đĩnh](#) gả con gái và đặc phong cho Lý Công Uẩn làm Điện tiền cận vệ. Sau đó được thăng lên chức Điện tiền Chỉ huy sứ.

Theo *Việt sử lược* và *Đại Việt sử ký toàn thư*, vào tháng 10 năm [1009](#), vua Lê [Long Đĩnh](#) mất, các con trai còn nhỏ, Thái hậu nhà Tiền Lê mời Lý Công Uẩn lên ngôi vua với sự ủng hộ của tướng [Đào Cam Mộc](#), thiền sư [Van Hạnh](#) và các quan viên trong triều đình. Lý Công Uẩn lên ngôi hoàng đế và đặt [niên hiệu](#) là Thuận Thiên. Phong cho cha là Hiển Khánh Vương, mẹ là Minh Đức Thái hậu, anh là Vũ Uy Vương, em là Dực Thánh Vương và lập Lý Phật Mã làm Thái tử.

Vua Lý Thái Tổ nhận thấy đất [Hoa Lư](#), [cổ đô](#) của [Đại Cồ Việt](#) chật hẹp, núi non, không thể là trung tâm kinh tế, chính trị và văn hóa của đất nước. Và trong chuyến về thăm quê quán, ngài thấy đồng bằng sông Hồng là nơi hội đủ các điều kiện này nên quyết định dời đô về [Đại La](#), nay là [Hà Nội](#).

Việc dời đô khởi sự từ [tháng 7](#) năm [1010](#). Khi ra đến Đại La thành, Lý Thái Tổ lấy cơ trông thấy rồng vàng bay lên trời nên đổi tên [Đại La](#) thành [Thăng Long](#) và cải đổi [Hoa Lư](#) làm [Trường An phủ](#), [Cổ Pháp](#) làm [Thiên Đức phủ](#).

Lý Thái Tổ quan tâm về việc sửa sang triều chính, ngài chia nước ra làm 24 lộ, gọi [Hoan Châu](#) và [Ái Châu](#) là trại. Năm 1013, cải đổi 6 loại [thuế](#) và thực hiện chính sách "thân dân" nên có nhiều năm người dân được miễn thuế. Ngoài ra, ngài còn quan tâm đến việc giáo dục, mở ra Quốc Tử Giám.

Vua Lý Thái Tổ băng hà tại điện Long An ngày [31 tháng 3](#) năm [1028](#). Trị vì được 19 năm, lúc đó 55 tuổi. Lăng mộ được xây ở [Thọ Lăng](#), Thiên Đức phủ.

Khi Lý Thái Tổ vừa qua đời, việc tế táng chưa hoàn tất, thì 3 hoàng tử là Võ Đức Vương, Dực Thánh Vương và Đông Chinh Vương kéo quân vây hãm thành, nhằm mục đích cướp ngôi Thái Tử. Nhờ sự giúp đỡ của [Lê Phụng Hiểu](#), Thái tử Lý Phật Mã lên nối ngôi, tức vua [Lý Thái Tông](#), vị vua thứ 2 của nhà Lý.

Quyết định rời bỏ hẳn một [kinh đô](#) từ vùng núi non hiểm trở ra vùng đồng bằng cho thấy bản lãnh và tầm nhìn của vị hoàng đế khai sáng ra triều Lý. Lý Thái Tổ muốn khẳng định

chiến lược bảo vệ đất nước là nhiệm vụ hàng đầu. Người dân được quyền sống tự do và sinh hoạt theo phong tục tập quán của nền văn hoá mà không bị một thế lực ngoại bang nào chi phối.

Trong buổi đầu xây dựng phát triển đất nước, triều đại nhà Lý đã mở ra một giai đoạn mới cho dân tộc Việt. Đúng như lời nhận định của nhiều sử gia: "*Thời Lý Thái Tổ đất nước cường thịnh, Chiêm Thành và Chân Lạp đều chịu triều cống. Nhà Tống bên Tàu cũng không dám gây sự, dân chúng được an cư lạc nghiệp. Vua và triều đình được người dân thương mến. Có thể gọi thời Lý Thái Tổ là thời thịnh nhất trong lịch sử từ trước đến nay*".

Với cương vị là vua đầu tiên khai sáng triều Lý, Lý Thái Tổ đã làm tròn trách nhiệm đối với đất nước, triều đại nhà Lý vững chắc và thịnh vượng hơn 200 năm.

Người Việt chúng ta tự hào và hãnh diện vì dân tộc đã có những anh hùng tài ba, đức độ, một lòng vì dân vì nước gìn giữ cõi bờ, không để một tấc đất rơi vào tay ngoại xâm.

Thế hệ chúng ta mang danh là thế hệ kế thừa, nhưng hiện nay cảm thấy uất ức và hổ thẹn với các bậc tiền nhân, khi quê hương bị tập đoàn Cộng Sản cầm quyền dưng đất và nhượng biển cho kẻ thù phương Bắc. Tai hại nhất là họ phá hoại nền tảng đạo đức và văn hóa lâu đời của dân tộc. Đạo đức ngày càng suy đồi, người dân sống trong cảnh lầm than và không được nói những gì mình muốn, thậm chí không được chống ngoại xâm phương Bắc.

Những người yêu nước muốn bảo vệ Tổ quốc, lên tiếng kêu gọi biểu tình chống Tàu Cộng xâm lược cũng bị bạo quyền bắt giam và hành hạ. Bạo quyền Cộng sản Việt Nam ngày càng "hèn với giặc, ác với dân", càng nhẫn tâm hơn trong việc đàn áp những người yêu nước.

Một tập đoàn lãnh đạo luôn khom lưng cúi đầu trước ngoại xâm mà không cảm thấy xấu hổ với các bậc tiền nhân, thì hiểm họa mất nước vào tay Tàu Cộng là chuyện không thể tránh khỏi.

Muốn thoát khỏi hiểm họa mất nước, muốn tên nước Việt Nam được trường tồn và Việt Nam sẽ không bao giờ trở thành quận huyện của Trung Cộng, thì chỉ có một cách duy nhất là con dân Việt trong và ngoài nước phải đứng lên, noi gương tiền nhân, đồng tâm hiệp lực tranh đấu giải trừ chế độ Cộng sản đang hiện hữu./